

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VỀ VIỆC THÀNH LẬP TRUNG TÂM VĂN HÓA NƯỚC NÀY TẠI NƯỚC
KIA

Trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng và tin cậy lẫn nhau, nhằm làm sâu sắc thêm quan hệ hữu nghị, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực nhân văn giữa hai nước, căn cứ “Bản ghi nhớ giữa Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Văn hóa tại hai nước” được ký kết ngày 19 tháng 6 năm 2013 tại Bắc Kinh, Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (dưới đây gọi tắt là “hai Bên”) đã đạt được thỏa thuận như sau:

Điều 1

Căn cứ nguyên tắc có đi có lại, Bên Trung Quốc thành lập “Trung tâm Văn hóa Trung Quốc tại Hà Nội”; Bên Việt Nam thành lập “Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Bắc Kinh”.

Tôn chỉ của việc thành lập Trung tâm Văn hóa nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước, thúc đẩy phát triển quan hệ hữu nghị, tăng cường giao lưu hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, khoa học, thể thao và giáo dục giữa hai nước.

Điều 2

Trên cơ sở nguyên tắc có đi có lại, hai Bên tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và hoạt động của Trung tâm Văn hóa của Bên kia.

Tất cả các hoạt động, cán bộ, nhân viên của Trung tâm Văn hóa phải tuân thủ luật pháp và các quy định hiện hành, tôn trọng phong tục tập quán truyền thống, không xâm phạm lợi ích, chủ quyền, lãnh thổ của nước sở tại.

Trung tâm Văn hóa có tư cách pháp nhân theo luật pháp của nước sở tại.

Điều 3

Bộ Văn hóa nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đại diện cho Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa chịu trách nhiệm thiết lập và vận hành Trung tâm Văn hóa Trung Quốc tại Hà Nội.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đại diện cho Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chịu trách nhiệm thiết lập và vận hành Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Bắc Kinh.

Khi tổ chức các hoạt động được nêu tại Điều 4 của Hiệp định này, Trung tâm Văn hóa có thể phối hợp với cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, tổ chức xã hội, đơn vị có tư cách pháp nhân của nước sở tại.

Điều 4

Trung tâm Văn hóa tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, tôn trọng chủ quyền, lợi ích quốc gia của nước sở tại và không làm ảnh hưởng đến lợi ích nước thứ ba khi triển khai các hoạt động dưới đây:

1. Tổ chức các hoạt động văn hóa với hình thức đa dạng, phù hợp tôn chỉ của Trung tâm Văn hóa như: triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, hội thảo, hội nghị, họp báo, trình chiếu phim điện ảnh và các sản phẩm nghe, nhìn khác.

2. Tổ chức hoạt động giảng dạy tại trung tâm để quảng bá ngôn ngữ, văn hóa của nước đặt Trung tâm.

3. Mở các thư viện, phòng đọc, phòng chiếu phim và không gian truyền thông đa phương tiện tại Trung tâm Văn hóa để giới thiệu tới công chúng nước sở tại các thông tin về sách, báo, tạp chí, ấn phẩm khác và tài liệu nghe nhìn của nước đặt Trung tâm.

4. Tuyên truyền về các hoạt động của Trung tâm Văn hóa, giới thiệu với công chúng nước sở tại về lịch sử đất nước, hiện trạng phát triển cũng như văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, khoa học và đời sống xã hội của nước đặt Trung tâm Văn hóa.

5. Xúc tiến các hoạt động giao lưu, trao đổi và hợp tác phát triển trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, khoa học, thể thao, giáo dục giữa hai nước.

Tổ chức các hoạt động khác phù hợp với tôn chỉ của Hiệp định này.

Điều 5

Trung tâm Văn hóa của hai Bên, khi tổ chức các hoạt động, cần nỗ lực phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của hai Bên.

Điều 6

Trung tâm Văn hóa khi độc lập hoặc phối hợp với các đơn vị khác tổ chức hoạt động của bên ngoài Trung tâm, phải thông báo trước 15 ngày bằng văn bản cho cơ quan chủ quản có liên quan của nước sở tại, để làm thủ tục cấp phép theo quy định và chỉ tổ chức hoạt động theo nội dung đã thông báo, trong phạm vi giấy phép, trên cơ sở tôn trọng pháp luật và quy định của nước sở tại, không tuyên truyền, quảng bá thông tin có ảnh hưởng tới an ninh, trật tự xã hội của nước sở tại, cũng như ảnh hưởng quan hệ hữu nghị giữa hai nước.

Trung tâm Văn hóa khi tổ chức các hoạt động ngoài Thành phố nơi đặt trụ sở thì phải được sự đồng ý của địa phương nơi tổ chức hoạt động.

Hai Bên đồng ý để nhân dân nước sở tại và khách du lịch quốc tế có thể ra vào Trung tâm Văn hóa và tham gia các hoạt động được tổ chức trong và ngoài Trung tâm Văn hóa.

Điều 7

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành của nước sở tại, các hoạt động của Trung tâm Văn hóa không được vì mục đích kinh doanh sinh lợi. Trên cơ sở phi lợi nhuận, Trung tâm Văn hóa có thể thu phí thích hợp những dịch vụ dưới đây, phí thu được miễn thuế theo nguyên tắc có đi có lại:

1. Tổ chức biểu diễn, triển lãm và các hoạt động văn hóa khác, tổ chức hoạt động triển lãm phải phù hợp với quy định liên quan về nhập khẩu sản phẩm xuất bản và những quy định về triển lãm sản phẩm xuất bản nước ngoài tại nước sở tại.

2. Tổ chức hoạt động giảng dạy ngôn ngữ và văn hóa;

3. Cung cấp các sản phẩm liên quan trực tiếp đến các hoạt động do Trung tâm Văn hóa tổ chức như sách, áp phích và các sản phẩm liên quan khác về các hoạt động của Trung tâm Văn hóa.

4. Mở phòng trà, quán cà phê để phục vụ khách đến thăm và làm việc tại Trung tâm.

Điều 8

Trung tâm Văn hóa được quyền ký các thỏa thuận, hợp đồng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Văn hóa để phục vụ nhu cầu công việc, chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật của nước sở tại, phù hợp với mục đích của Trung tâm Văn hóa.

Trung tâm Văn hóa có thể căn cứ vào các quy định liên quan của nước sở tại mở tài khoản ngân hàng.

Điều 9

Sau khi được cấp phép xây dựng, cải tạo và tu sửa, việc thiết kế, xây dựng, cải tạo, tu sửa Tòa nhà Trung tâm Văn hóa sẽ do nước đặt Trung tâm thực hiện theo quy định về xây dựng đô thị của nước sở tại. Nhà thầu xây dựng do Bên đặt Trung tâm quyết định.

Điều 10

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Hải quan và các quy định quản lý liên quan của nước sở tại, dưới tiền đề không tiêu thụ và không tiến hành các hoạt động mang tính kinh doanh tại nước sở tại, trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi, Trung tâm Văn hóa hai Bên được miễn thuế nhập khẩu đối với các vật dụng nhập khẩu sau:

1. Thiết bị văn hóa, công cụ cần thiết cho công tác hành chính thường ngày của Trung tâm Văn hóa được phép nhập khẩu theo quy định pháp luật hiện hành của nước sở tại (không bao gồm xe cơ giới);

2. Các vật dụng cần thiết cho các hoạt động của Trung tâm Văn hóa với số lượng hợp lý: tập tranh, áp phích, tờ rơi chương trình, sách báo, đĩa quang, đĩa nhạc, thiết bị giảng dạy và tài liệu nghe nhìn các loại.

3. Các bộ phim điện ảnh chiếu tại Trung tâm Văn hóa.

Các sản phẩm trên chỉ được cho mượn, cho thuê, thế chấp, chuyển nhượng, thay đổi mục đích sử dụng sau khi được cơ quan chức năng có thẩm quyền của nước sở tại cho phép.

Điều 11

Về thuế thu nhập của Trung tâm Văn hóa và cán bộ, nhân viên hai Bên, thực hiện theo “Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tránh đánh

thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế” ký ngày 17 tháng 5 năm 1995 và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành của nước sở tại.

Điều 12

Cán bộ, nhân viên Trung tâm Văn hóa do nước đặt Trung tâm cử sang phải có quốc tịch của nước đó và sử dụng hộ chiếu công vụ, người lao động làm việc do Trung tâm Văn hóa tuyển dụng có thể là công dân nước đặt Trung tâm Văn hóa hoặc công dân nước sở tại.

Cán bộ, nhân viên, người lao động Trung tâm Văn hóa mang quốc tịch nước đặt Trung tâm Văn hóa có số lượng tối đa không quá 10 người.

Cán bộ, nhân viên trước khi được cử sang công tác tại Trung tâm Văn hóa phải được sự đồng ý của cơ quan chủ quản nước sở tại.

Hai Bên kịp thời thông báo cho nhau tình hình bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ, nhân viên Trung tâm Văn hóa của mỗi nước, đồng thời làm các thủ tục liên quan căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành của nước sở tại.

Điều 13

Trừ phi hai Bên có thỏa thuận khác, cán bộ, nhân viên của nước đặt Trung tâm Văn hóa sử dụng hộ chiếu công vụ tuân thủ chế độ lao động, bảo hiểm xã hội của nước đặt Trung tâm Văn hóa. Người lao động do Trung tâm Văn hóa tuyển dụng phải tuân thủ quy định pháp luật về lao động và bảo hiểm xã hội của nước sở tại.

Điều 14

Hai Bên tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho cán bộ, nhân viên Trung tâm Văn hóa sử dụng hộ chiếu công vụ của Bên kia, cùng vợ/chồng, con cái dưới 18 tuổi làm các thủ tục nhập cảnh, cư trú.

Điều 15

Bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào đối với Hiệp định này đều phải được tiến hành dưới sự nhất trí của hai Bên, đồng thời căn cứ theo qui định trình tự của khoản 1 điều 16 mới có hiệu lực.

Hai Bên thông qua hình thức thương lượng hữu nghị để giải quyết mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hiệp định này.

Điều 16

Hiệp định này sẽ có hiệu lực vào ngày một Bên nhận được thông báo sau cùng của Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao về việc hoàn tất các thủ tục pháp lý nội bộ theo luật pháp của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực.

Hiệp định này có hiệu lực 05 (năm) năm. Nếu trong 06 (sáu) tháng trước khi Hiệp định này hết hiệu lực, không có bất kỳ Bên nào thông báo bằng văn bản cho Bên kia đề nghị chấm dứt hiệu lực Hiệp định này, thì Hiệp định mặc nhiên được gia hạn mỗi lần 05 (năm) năm và tiếp tục gia hạn theo cách này.

Hiệp định này được ký tại Hà Nội; ngày 05 tháng 11 năm 2015, được lập thành 02 (hai) bản, bằng tiếng Trung, tiếng Việt, các văn bản có giá trị pháp lý như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ

NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN
TRUNG HOA



THAY MẶT CHÍNH PHỦ

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

